TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 225/2020/QĐST-HNGĐ	*Bạc Liêu, ngày 09 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 324/2020/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Sơn Thanh T - sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số B, Khóm M, Phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Ông Lê Văn T - sinh năm 1975.

Địa chỉ HKTT: Số B, Khóm M, Phường T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở hiện nay: Số B, đường V, Khóm T, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Sơn Thanh T và ông Lê Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Sơn Thanh T và ông Lê Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Sơn Thanh T và ông Lê Văn T thống nhất xác định có 01 con chung là Sơn Thanh N, sinh ngày 21/4/2016. Cháu N đang sống cùng bà T.

Giao cháu N cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Sơn Thanh T và ông Lê Văn T thống nhất xác định không có, không yêu cầu xem xét nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Bà Sơn Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà T đã dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007065 ngày 17/9/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng và được nhận lại 150.000 đồng.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Hồng Lam